

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 118/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 25 - 4 - 2023

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly
hôn giữa chị H và anh B

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Việt Hùng;

Ông Phạm Văn Lịch.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đính - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Huê - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 04/2023/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 01 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lưu Thị Thanh H, sinh năm 1987; địa chỉ: Tổ dân phố N, thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Lê Thế B, sinh năm 1981; địa chỉ cư trú: Xóm 6, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 10/11/2022 và các lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Lưu Thị Thanh H trình bày:

Chị kết hôn với anh Lê Thế B ngày 29/8/2014, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện H, tỉnh Nam Định. Sau khi cưới vợ chồng sống chung với mẹ chồng tại Xóm 6 (tức xóm 9 cũ), xã H, huyện H được khoảng 01 tháng thì chuyển sang ở nhờ nhà bố mẹ đẻ chị tại Tổ dân phố N, thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định và xây nhà nhờ trên đất của anh trai chị để ở. Đến khoảng đầu năm 2015 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh B chơi bời nghiện hút ma

tuý, đòi đi làm ăn xa nhưng chị không nhất trí nên anh B bỏ về nhà mẹ đẻ ở xã H, huyện H ở. Vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị xác định không thể hàn gắn được tình cảm nên đề nghị giải quyết cho ly hôn với anh Lê Thế B.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Lê Lưu Khánh H, sinh ngày 29/4/2009 và Lê Lưu Gia H, sinh ngày 16/9/2013; hiện hai con đang ở với chị tại Tổ dân phố N, thị trấn C, huyện T. Nếu ly hôn, chị nhận trực tiếp nuôi hai con, không yêu cầu anh B phải cấp dưỡng nuôi con. Hiện tại chị làm công nhân may tại thị trấn C, huyện T; có thu nhập khoảng 10.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung và nghĩa vụ trả nợ: Vợ chồng tự thỏa thuận, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 11/4/2023, bị đơn anh Lê Thế B trình bày:

Anh thống nhất với chị Lưu Thị Thanh H về quá trình kết hôn, thời gian chung sống, quá trình xảy ra mâu thuẫn vợ chồng và thời gian vợ chồng sống ly thân. Anh công nhận nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn với chị H là do anh chơi bời nghiện hút ma túy, phá tán kinh tế gia đình, vợ chồng ly thân từ năm 2015 đến nay, hiện anh đang bị bắt giam về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Nay chị H xin ly hôn thì anh cũng nhất trí vì tình cảm không còn.

Về con chung: Anh thống nhất với chị H, vợ chồng có 02 con chung là Lê Lưu Khánh H, sinh ngày 29/4/2009 và Lê Lưu Gia H, sinh ngày 16/9/2013 hiện đang ở với chị H; khi ly hôn anh nhất trí để hai con cho chị H nuôi dưỡng, sau khi ra tù anh sẽ lo cấp dưỡng tiền nuôi con sau.

Về tài sản chung và nghĩa vụ trả nợ: Anh nhất trí với chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu tại phiên tòa phát biểu:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trước khi Hội đồng xét xử nghị án đều đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với các đương sự, nguyên đơn và bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lưu Thị Thanh H, cho ly hôn giữa chị Lưu Thị Thanh H và anh Lê Thế B. Giao hai con chung là Lê Lưu Khánh H, sinh ngày 29/4/2009 và Lê Lưu Gia H, sinh ngày 16/9/2013 cho chị Lưu Thị Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng; anh Lê Thế B không phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Lưu Thị Thanh H và bị đơn anh Lê Thế B vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất nhưng đều có yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn

tiến hành xét xử vắng mặt tất cả các đương sự trên.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lưu Thị Thanh H và anh Lê Thế B có quan hệ hôn nhân hợp pháp, có đăng ký kết hôn ngày 29/8/2014 tại UBND xã H, huyện H, tỉnh Nam Định. Sau khi cưới, thời gian đầu vợ chồng sống chung nhà với mẹ chồng tại xóm 6 (tức xóm 9 cũ), xã H, huyện H sau đó chuyển đến quê chị H tại thị trấn CC, huyện T ở. Đến đầu năm 2015, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh B chơi bời nghiện hút ma túy, phá tán kinh tế gia đình nên vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2015 đến nay. anh B về ở nhà mẹ đẻ tại xã H, huyện H ở. Đến ngày 26/12/2022 anh B bị bắt về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và đã bị Tòa án xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định. Xét thấy, giữa chị H và anh B đã xảy ra mâu thuẫn và sống ly thân từ năm 2015; đến nay chị H xin ly hôn anh B cũng đồng ý. Do đó cần giải quyết cho chị H và anh B được ly hôn là phù hợp với thực trạng của mâu thuẫn vợ chồng, phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị H và anh B thống nhất vợ chồng có 02 con chung chưa thành niên là Lê Lưu Khánh H, sinh ngày 29/4/2009 và Lê Lưu Gia H, sinh ngày 16/9/2013; hiện hai con đang ở với chị H. Chị H có nguyện vọng trực tiếp nuôi hai con, không yêu cầu anh B cấp dưỡng; anh B cũng đồng ý để chị H nuôi hai con vì hiện anh đang phải chấp hành hình phạt tù. Mặt khác hai con đều có nguyện vọng được ở với mẹ; chị H cũng có công việc và chỗ ở ổn định đảm bảo đủ điều kiện về mọi mặt để chăm sóc, nuôi dưỡng các con chung. Do đó để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của con chưa thành niên cần giao hai con cho chị Lưu Thị Thanh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Chị H tự nguyện không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con nên anh B không phải cấp dưỡng nuôi con cho chị H.

[4] Về tài sản và nghĩa vụ về tài sản: Chị Lưu Thị Thanh H và anh Lê Thế B đều không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản, nghĩa vụ về tài sản khi ly hôn nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn chị Lưu Thị Thanh H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Lưu Thị Thanh H và anh Lê Thế B.

2. Về việc nuôi con chung: Giao hai con chung là Lê Lưu Khánh H, sinh ngày 29/4/2009 và Lê Lưu Gia H, sinh ngày 16/9/2013 (hiện đang ở với chị H) cho chị Lưu Thị Thanh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Anh Lê Thế B không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hai bên có mọi quyền, nghĩa vụ đối với con chung theo quy định pháp luật.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chị Lưu Thị Thanh H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0006539 ngày 06/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu. Chị Lưu Thị Thanh H đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn đều vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND + VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Hải Hậu;
- Chi cục THADS huyện Hải Hậu;
- UBND xã H;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng;

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Phạm Trung Kiên